

Số: 189/2025/QĐST-HNGĐ

G, ngày 26 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 67/2025/HNST ngày 15/01/2025 về việc: “Ly hôn”, giữa:

-*Nguyên đơn*: Bà Nguyễn T.

Địa chỉ: Số X đường N, khu phố Y, Phường Z, quận G, Tp. Hồ Chí Minh.

-*Bị đơn*: Ông Nguyễn Đ.

Địa chỉ: Số X đường N, khu phố Y, Phường Z, quận G, Tp. Hồ Chí Minh.

Căn cứ khoản 1, Điều 28; điểm a, khoản 1, Điều 35; điểm a, khoản 1, Điều 39; Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55; Điều 57 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

-*Nguyên đơn*: Bà Nguyễn T.

Địa chỉ: Số X đường N, khu phố Y, Phường Z, quận G, Tp. Hồ Chí Minh.

-*Bị đơn*: Ông Nguyễn Đ.

Địa chỉ: Số X đường N, khu phố Y, Phường Z, quận G, Tp. Hồ Chí Minh.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn T và ông Nguyễn Đ thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 12 do Ủy ban nhân dân phường T, thành phố P, tỉnh

N cấp vào ngày 05/3/2024 hết hiệu lực kể từ ngày ban hành Quyết định này, ngày 26/02/2025).

-Về con chung: Không có.

-Về tài sản chung: Đương sự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

-Án phí ly hôn sơ thẩm hòa giải thành: 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng, mỗi bên chịu $\frac{1}{2}$. Ghi nhận sự tự nguyện của bà Nguyễn T về việc chịu toàn bộ án phí sơ thẩm hòa giải thành, được căn trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng, bà Nguyễn T đã nộp đủ án phí, hoàn lại cho bà Thu số tiền chênh lệch 150.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0057175 ngày 15/01/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận G, Tp. Hồ Chí Minh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận G, Tp.HCM;
- Chi cục THADS quận G, Tp.HCM;
- UBND phường T, thành phố P, tỉnh N;
- Lưu: VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Anh Đức